

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/BC-TNG

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 434/1 đường Bắc Kạn - Phường Hoàng Văn Thụ - TP Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: 02083 858 508 Email: info@tng.vn
- Vốn điều lệ: 1.226.012.060.000 đồng
- Mã chứng khoán: TNG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																												
1	190/2024/NQ-ĐHĐ CĐ	21/04/2024	<p>Điều 1. Thông qua các nội dung sau:</p> <p>1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2023: Doanh thu tiêu thụ năm 2023: 7.095 tỷ Lợi nhuận sau thuế: 219 tỷ (Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán).</p> <p>2. Thông qua báo cáo HĐQT, báo cáo Ban Tổng Giám đốc, báo cáo Ủy ban kiểm toán: (Nội dung chi tiết theo Báo cáo được trình bày tại Đại hội).</p> <p>3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:</p> <p style="text-align: center;">PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023</p> <table border="1"><thead><tr><th>TT</th><th>NỘI DUNG</th><th>SỐ TIỀN</th><th>GHI CHÚ</th></tr></thead><tbody><tr><td>A</td><td>Lợi nhuận có thể phân phối của công ty mẹ (Theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2023)</td><td>217.629.053.790</td><td></td></tr><tr><td>I</td><td>Trả cổ tức 2023 (tỷ lệ 16% trên vốn điều lệ)</td><td>181.636.803.200</td><td></td></tr><tr><td></td><td>- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%</td><td>90.818.401.600</td><td></td></tr><tr><td></td><td>- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%</td><td>90.818.401.600</td><td></td></tr><tr><td>II</td><td>Thù lao HĐQT năm 2023 (2,4%)</td><td>5.223.097.291</td><td></td></tr><tr><td>III</td><td>Trích lập các quỹ</td><td>30.000.000.000</td><td></td></tr><tr><td>1</td><td>Trích quỹ Đầu tư phát triển</td><td>20.000.000.000</td><td></td></tr><tr><td>2</td><td>Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động</td><td>10.000.000.000</td><td></td></tr><tr><td>3</td><td>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</td><td>0</td><td></td></tr><tr><td>B</td><td>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</td><td>769.153.299</td><td></td></tr></tbody></table>	TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ	A	Lợi nhuận có thể phân phối của công ty mẹ (Theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2023)	217.629.053.790		I	Trả cổ tức 2023 (tỷ lệ 16% trên vốn điều lệ)	181.636.803.200			- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%	90.818.401.600			- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	90.818.401.600		II	Thù lao HĐQT năm 2023 (2,4%)	5.223.097.291		III	Trích lập các quỹ	30.000.000.000		1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	20.000.000.000		2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động	10.000.000.000		3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0		B	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	769.153.299	
TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ																																												
A	Lợi nhuận có thể phân phối của công ty mẹ (Theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2023)	217.629.053.790																																													
I	Trả cổ tức 2023 (tỷ lệ 16% trên vốn điều lệ)	181.636.803.200																																													
	- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%	90.818.401.600																																													
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	90.818.401.600																																													
II	Thù lao HĐQT năm 2023 (2,4%)	5.223.097.291																																													
III	Trích lập các quỹ	30.000.000.000																																													
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	20.000.000.000																																													
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động	10.000.000.000																																													
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0																																													
B	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	769.153.299																																													

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

4. Thông qua chi trả cổ tức năm 2023:

Chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ. Trong đó chi 8% bằng tiền mặt và 8% bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

5. Thông qua chi trả thù lao HĐQT năm 2023:

Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2023 là 2.4% lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

6. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024:

Doanh thu: 7.900 tỷ đồng.
Lợi nhuận sau thuế: 310 tỷ đồng.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

7. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024:

Dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

8. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2024.

Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT năm 2024 là 2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-DHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

9. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2024 của Công ty:

Dự kiến danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một công ty để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2024 cho Công ty như sau:

1. Đơn vị: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIET NAM (DELOITTE)**

Địa chỉ: Tầng 15 - Tòa nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - Quận Đống Đa - Hà Nội.

2. Đơn vị: **CÔNG TY TNHH HẮNG KIỂM TOÁN AASC**

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-DHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT).

10. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 9.081.840 cổ phần

- Mệnh giá phát hành: 10.000đ/ cổ phần

- Tỷ lệ thực hiện: 100:8 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 100 quyền được nhận 08 cổ phần mới)

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-TNG-DHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 và Tờ trình số 02A/TTr-TNG-DHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT)

Nội dung đã được đính chính theo công bố thông tin số 196/CBTT-TNG ngày 30/05/2024: Thay đổi số lượng cổ phần dự kiến phát hành: từ “tối đa 9.041.840 cổ phần” thành “tối đa 9.081.840 cổ phần”.

		<p>11. Thông qua việc hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2024:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổng số cổ phiếu chào bán: tối đa 12.260.484 cổ phiếu- Mệnh giá phát hành: 10.000đ/ cổ phiếu- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 10 quyền được mua 01 cổ phiếu mới) <p><i>(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 và Tờ trình số 02B/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT)</i></p> <p>12. Thông qua phương án số lượng thành viên, cơ cấu tổ chức HĐQT:</p> <p>Điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT từ 05 người lên 07 người với cơ cấu HĐQT bao gồm: 01 Chủ tịch HĐQT; 01 Phó chủ tịch HĐQT và 05 thành viên HĐQT, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập; 03 thành viên không điều hành.</p> <p><i>(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT)</i></p> <p>13. Thông qua danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên hết nhiệm kỳ: 01 thành viên không điều hành.- Bầu bổ sung thành viên HĐQT để tăng số lượng thành viên: 02 thành viên. Trong đó:<ul style="list-style-type: none">+ 01 thành viên HĐQT độc lập+ 01 thành viên HĐQT khác- Nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 2024-2029
--	--	--

			<p>(Nội dung bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT)</p> <p>- Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029:</p> <ol style="list-style-type: none">Ông Nguyễn Mạnh LinhBà Hà Thị TuyếtBà Đoàn Thị Thu <p>Sau khi thông qua phương án số lượng thành viên, cơ cấu tổ chức HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT, cơ cấu HĐQT gồm các ông/bà có tên sau:</p> <ol style="list-style-type: none">Ông Nguyễn Văn Thời – Nhiệm kỳ 2023-2028.Ông Nguyễn Đức Mạnh – Nhiệm kỳ 2023-2028.Bà Lương Thị Thúy Hà – Nhiệm kỳ 2021-2026Ông Nguyễn Hoàng Giang – Nhiệm kỳ 2020-2025Ông Nguyễn Mạnh Linh – Nhiệm kỳ 2024-2029Bà Hà Thị Tuyết – Nhiệm kỳ 2024-2029Bà Đoàn Thị Thu – Nhiệm kỳ 2024-2029 <p>14. Thông qua nội dung thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều lệ Công ty.</p> <p>(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 05/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT)</p> <p>15. Tiếp tục triển khai phương án phát hành trái phiếu ra công chúng và thông qua niên yết trái phiếu chào bán ra công chúng:</p> <ul style="list-style-type: none">Tiếp tục triển khai phương án phát hành trái phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 505/2023/TNG-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2023.Ủy quyền HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định các vấn đề cần thiết để niêm yết Trái phiếu được phát hành trong khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 cho đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 theo đúng quy định hiện hành.
--	--	--	--

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 06/TT-Tr-TNG-DHĐCĐ2024 ngày 29/03/2024 của HĐQT)

Điều 2. Thi hành Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bản Nghị quyết gồm có 05 (năm) trang, 02 (hai) điều. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 21/04/2024				
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HDQT	23/04/2023	
2	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch HDQT	01/06/2021	
3	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên HDQT	23/04/2023	
4	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HDQT không điều hành	21/04/2019	
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HDQT độc lập	17/05/2020	
Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 21/04/2024				
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HDQT	23/04/2023	
2	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch HDQT	01/06/2021	
3	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên HDQT	23/04/2023	
4	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HDQT không điều hành	21/04/2024	
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HDQT độc lập	17/05/2020	
6	Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên HDQT	21/04/2024	
7	Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên HDQT độc lập	21/04/2024	

2. Các cuộc họp HDQT:

TT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thời	30/30	100%	
2	Bà Lương Thị Thúy Hà	30/30	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Mạnh	30/30	100%	
4	Ông Nguyễn Mạnh Linh	30/30	100%	
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	30/30	100%	
6	Bà Đoàn Thị Thu	22/22	100%	
7	Bà Hà Thị Tuyết	22/22	100%	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị:

Giám sát và kiểm soát chiến lược:

- Quyết định về chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh thường niên.

- Quyết định về kế hoạch và các dự án đầu tư trong thẩm quyền của mình.
- Quyết định về giải pháp mở rộng thị trường, marketing, và công nghệ.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, sa thải, ký kết và chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt của công ty.

- Giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
- Quyết định về cơ cấu tổ chức của công ty.
- Thành lập các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Thư ký công ty
- Thông qua các tài liệu về quản lý nội bộ (và Quy tắc quản trị công ty)

Kiểm soát, công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch

- Nộp báo cáo tài chính thường niên lên Đại hội đồng cổ đông
- Đề xuất thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo quản lý, báo cáo kiểm toán (và báo cáo Quản trị công ty) gửi lên Đại hội đồng cổ đông.

- Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông

- Tham mưu cho Đại hội đồng cổ đông về mức chi trả cổ tức, thời hạn và thủ tục chi trả cổ tức

- Giải quyết xung đột trong công ty
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông
- Tổ chức lấy ý kiến cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định

Đảm bảo vốn điều lệ và tài sản

- Đề xuất về các loại cổ phần và tổng số lượng cổ phần mỗi loại sẽ được chào bán
- Quyết định về việc phát hành cổ phần mới trong giới hạn tổng số cổ phần mỗi loại có thể được chào bán.

- Quyết định về việc huy động vốn bổ sung dưới các hình thức khác
- Quyết định về giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty

Cụ thể:

HĐQT trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện một số nội dung chính sau:

- Rà soát đánh giá lại các quy trình IT đảm bảo ngăn chặn rủi ro về an ninh mạng, lọt thông tin qua các phần mềm không bản quyền làm lộ thông tin kinh doanh và các rủi ro trong giao dịch tài chính

- Ban hành các quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh chưa được văn bản hóa



- Giám sát chặt chẽ công tác đấu thầu hàng hóa dịch vụ đầu vào
- Yêu cầu Ban Giám đốc phân tích Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024, thành tích và các điểm còn hạn chế, từ đó đưa ra kiến nghị khắc phục, thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Thực hiện lập, đánh giá, phân tích tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và công bố Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý theo quy định;
- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập và dự báo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tháng tiếp theo, có các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm nhằm huy động các nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động, chủ động khắc phục và bổ sung các nguồn lực còn thiếu;
- Yêu cầu các bộ phận lập kế hoạch đầu tư, cải tạo sửa chữa và phê duyệt kế hoạch theo Quý và theo năm, tránh phát sinh nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ;
- Yêu cầu các bộ phận đã lập kế hoạch đầu tư, cải tạo sửa chữa luôn bám sát và báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ triển khai các dự án, hạng mục công việc so với kế hoạch đã lập ra và tiến độ triển khai các kế hoạch tiếp theo;
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các phòng ban và nhân sự nhằm tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả công việc, đồng thời đánh giá được năng lực của các CBCNV;
- Lập và thẩm định Bộ từ điển đánh giá năng lực nhân sự nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản trị nhân sự, đào tạo cán bộ cho công ty;
- Tập trung rà soát các quy trình nghiệp vụ đang thực hiện trong toàn công ty, từ đó cập nhật, sửa đổi và viết mới các quy trình nghiệp vụ nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động giữa các bộ phận.
- Ban hành các chính sách, chế độ cho người lao động, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, đồng thời cũng công khai quy định, chuẩn mực ứng xử mà người lao động phải tuân thủ nhằm duy trì nội quy lao động, quy chế khen thưởng, kỷ luật;
- Phổ biến, tuyên truyền các quy định của công ty, của pháp luật về công tác bảo hộ lao động đến các tổ chức đoàn thể và cán bộ quản lý của công ty;
- Tiếp tục hoạt động của Hội đồng đấu thầu công ty nhằm thực hiện chức năng và mục tiêu:
 - Lựa chọn hàng hóa, dịch vụ với chất lượng tốt nhất, giá cả cạnh tranh nhất và do nhà cung cấp có năng lực cung cấp;

46
CC
PB
TB
7

- Định kỳ (tối thiểu là mỗi năm hai lần) đánh giá quy mô và thành phần của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, các điều kiện bổ nhiệm và đưa ra khuyến nghị liên quan tới những thay đổi cần thiết đề trình lên Đại hội đồng cổ đông trong kỳ đại hội tiếp theo

- Chỉ đạo việc chuẩn bị và viết tài liệu về nội quy lao động của công ty

- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chính sách nhân sự của công ty, được Hội đồng quản trị giao phó.

Tiêu chuẩn về thành phần: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập chiếm đa số trong Ủy ban nhân sự. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban. Các thành viên trong Ủy ban nhân sự nắm rõ những nguyên tắc cơ bản về đạo đức kinh doanh, quản lý, Luật doanh nghiệp, Luật lao động và các quy định khác được áp dụng.

c. Tiểu Ban chính sách phát triển

- Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch, cũng như những chỉ tiêu thành tích cơ bản của công ty

- Xác định các ưu tiên hoạt động

- Xây dựng chính sách tổ chức

- Đánh giá năng suất dài hạn trong các hoạt động của công ty

Tiêu chuẩn thành phần: Có kinh nghiệm trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động.

d. Tiểu Ban phát triển bền vững

- Xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của công ty theo định hướng phát triển bền vững

- Kiểm tra, giám sát tất cả hoạt động công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, nhân sự, môi trường... nhằm đảm bảo cho công ty có được hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính bền vững, nhân sự bền vững và môi trường làm việc cải thiện

- Giám sát và đánh giá hoạt động lập Báo cáo Doanh nghiệp bền vững hàng năm theo tiêu chuẩn GRI

- Giám sát và đánh giá việc thực hiện đánh giá Doanh nghiệp theo Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững CSI của VCCI;

Tiêu chuẩn thành phần: Thành viên của Ủy ban phát triển bền vững là người am hiểu về tiêu chuẩn GRI, các tiêu chuẩn liên quan tới kinh tế, môi trường, xã hội, hoạt động kinh doanh chính của doanh nghiệp.

e. Tiểu Ban Quan hệ cổ đông

11
04
7
Đ
V
G
11

- Theo dõi thông tin của cổ đông và số cổ phần mà các cổ đông sở hữu (cổ phần phổ thông, các loại cổ phần ưu đãi, tên, địa chỉ, số căn cước công dân...) thông qua danh sách do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán cung cấp qua các đợt chốt quyền.

- Tham mưu và hỗ trợ Lãnh đạo Công ty tổ chức các sự kiện theo đúng quy định của Pháp luật như Đại hội đồng cổ đông thường niên, đại hội đồng cổ đông bất thường, tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản... Báo cáo thống kê tỷ lệ bỏ phiếu cho mỗi cuộc họp, báo cáo danh sách các cổ đông đi họp, cổ đông đại diện cho các cổ đông khác;

- Theo dõi và thực hiện việc công bố thông tin cho Công ty định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện việc báo cáo theo yêu cầu bắt buộc, định kỳ hoặc đột xuất của cơ quan có thẩm quyền, đề xuất và tham mưu cho ban lãnh đạo công ty những giải pháp và đề xuất liên quan đến việc công bố thông tin.

- Tổ chức tiếp đón và trả lời những thắc mắc hay các yêu cầu của cổ đông. Giải quyết tranh chấp nội bộ giữa cổ đông với Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc theo phạm vi hoạt động và theo điều lệ Công ty.

- Tìm hiểu và thuê tư vấn luật sư để giải quyết các vướng mắc, tranh chấp của cổ đông (nếu có).

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)

TT	Số nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	11/NQ-HĐQT	08/01/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua chi trả cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền	5/5
2	14/NQ-HĐQT	08/01/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc giải thể Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG	5/5
3	60/NQ-HĐQT	01/02/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	5/5
4	68/NQ-HĐQT	20/02/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	5/5
5	88/NQ-HĐQT	11/03/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin	5/5
6	04.03/NQ-HĐQT	08/04/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc giới thiệu ứng cử viên và thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2024-2029)	5/5
7	1004.01/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc sửa đổi bổ sung nghị quyết HĐQT số 2612/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023	5/5
8	1004.02/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công	5/5

TT	Số nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			chúng	
9	195/NQ-HĐQT	23/04/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thành lập các ủy ban, tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	7/7
10	199/NQ-HĐQT	24/04/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	7/7
11	263/NQ-HĐQT	23/05/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua tạm dừng hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng	7/7
12	1106.01/NQ-HĐQT	11/06/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua toàn văn phương án phát hành trái phiếu ra công chúng	7/7
13	1106.03/NQ-HĐQT	11/06/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng	7/7
14	326/NQ-HĐQT	12/06/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc	7/7
15	354/NQ-HĐQT	19/06/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc bán/ chuyển nhượng cổ phần để giảm tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP đầu tư và xây dựng Bắc Thái	7/7
16	356/NQ-HĐQT	19/06/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Soát xét báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2024	7/7
17	455/NQ-HĐQT	29/07/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 37	7/7
18	458/NQ-HĐQT	30/07/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua việc ký hợp đồng cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
19	459/NQ-HĐQT	30/07/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua việc vay vốn, mở thư tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Thái Nguyên	7/7
20	470/NQ-HĐQT	31/07/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên liên quan	7/7
21	482/NQ-HĐQT	05/08/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền	7/7
22	1908.01/NQ-HĐQT	19/08/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết HĐQT số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 06 năm 2024	7/7
23	1908.02/NQ-HĐQT	19/08/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công	7/7

TT	Số nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			chúng Trái phiếu TNGH2428001	
24	546/NQ-HĐQT	26/08/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thành lập Chi nhánh LAB (Trung tâm thử nghiệm TNG) - Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	7/7
25	552/NQ-HĐQT	27/08/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan	7/7
26	607/NQ-HĐQT	26/09/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua việc ký hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp bất động sản, hợp đồng thế chấp động sản và quyền tài sản tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
27	632/NQ-HĐQT	30/09/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc chấm dứt Hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng toàn bộ dự án Nhà ở thương mại TNG Village	7/7
28	654/NQ-HĐQT	11/10/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc ký hợp đồng cấp tín dụng/ cho vay hạn mức tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
29	668/NQ-HĐQT	22/10/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024 bằng tiền	7/7
30	701/NQ-HĐQT	04/11/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga (VRB)	7/7
31	720A/NQ-HĐQT	15/11/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030	7/7
32	720B/NQ-HĐQT	15/11/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua việc vay vốn để thực hiện dự án và thế chấp tài sản tại Ngân hàng cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
33	730/NQ-HĐQT	26/11/2024	Nghị quyết của HĐQT về kết quả chào bán trái phiếu TNGH2428001 ra công chúng	7/7
34	740A/NQ-HĐQT	02/12/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc chấp thuận giao dịch giữa Công ty và người có liên quan	7/7
35	740B/NQ-HĐQT	02/12/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện đăng ký chứng khoán tại VSDC và đăng ký niêm yết tại HNX	7/7
36	783/NQ-HĐQT	17/12/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc góp vốn vào công ty liên kết trong phạm vi cam kết góp vốn khi thành lập doanh nghiệp để thực hiện giải thể Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG	7/7
37	825A/NQ-HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2024 bằng tiền	7/7

TT	Số nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
38	825B/NQ-HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi địa chỉ chi nhánh may Việt Đức	7/7

III. Ủy ban Kiểm toán :

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch/ Trưởng Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 23/04/2023	Thạc sĩ
2	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 23/04/2023	Cử nhân
3	Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 23/04/2024	Cử nhân Luật
4	Ông Đào Đức Thanh	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	4	100%	4/4	
2	Ông Nguyễn Mạnh Linh	4	100%	4/4	
3	Bà Hà Thị Tuyết	2	50%	2/4	Bổ nhiệm từ ngày 23/04/2024
4	Ông Đào Đức Thanh	4	100%	4/4	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ít nhất hàng năm, nhận và xem xét báo cáo kiểm toán độc lập
- Bàn bạc về các báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán với Ban Giám đốc và kiểm toán độc lập
- Thảo luận việc công bố báo chí về lợi nhuận công ty, cũng như các thông tin tài chính và hướng dẫn việc đọc hiểu các con số lợi nhuận cho các cơ quan phân tích và đánh giá tín nhiệm
- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc cá tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết
- Bàn bạc các chính sách về đánh giá và quản lý rủi ro
- Hàng quý, họp riêng với Ban giám đốc, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập
- Thiết lập các chính sách tuyển dụng rõ ràng đối với nhân viên hoặc cựu nhân viên của công ty kiểm toán độc lập hiện đang kiểm toán cho công ty

- Báo cáo thường xuyên lên Hội đồng quản trị
- Thực hiện tự đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Ủy Ban kiểm toán

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

4.1. Trưởng kiểm toán sẽ báo cáo chức năng cho Hội đồng quản trị và báo cáo hành chính cho Tổng giám đốc. Để thiết lập, duy trì đảm bảo bộ phận kiểm toán nội bộ có đủ quyền để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình Ủy ban kiểm toán:

- Phê duyệt điều lệ kiểm toán nội bộ
- Phê duyệt kế hoạch kiểm toán theo định hướng rủi ro
- Phê duyệt kế hoạch nhân sự và kế hoạch ngân sách kiểm toán nội bộ
- Nhận các thông tin được truyền đạt lại từ trưởng kiểm toán nội bộ về các hoạt động liên quan tới kiểm toán nội bộ
- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm trưởng kiểm toán nội bộ
- Phê duyệt lương, thưởng của trưởng kiểm toán nội bộ
- Đảm bảo xác định được những nơi có thể xảy ra giới hạn về nguồn lực và giới hạn về phạm vi kiểm toán nội bộ

4.2. Trưởng kiểm toán nội bộ sẽ được truy cập không giới hạn, trao đổi trực tiếp với Ủy ban kiểm toán, bao gồm cả việc họp riêng với Ủy ban kiểm toán mà không có sự hiện diện của Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc).

4.3. Ủy ban kiểm toán trao quyền cho hoạt động kiểm toán nội bộ:

- Được truy cập một cách không hạn chế về chức năng, ghi chép, tài sản, nhân sự liên quan tới các cuộc kiểm toán, kiểm toán viên có trách nhiệm bảo mật các thông tin này.
- Phân bổ nguồn lực, lựa chọn nội dung, phạm vi công việc, áp dụng các kỹ thuật để đạt được mục tiêu kiểm toán, và phát hành báo cáo kiểm toán.
- Đạt được sự hỗ trợ từ các nhân sự của công ty trong trường hợp cần thiết, cũng như là sự hỗ trợ từ các dịch vụ bên trong cũng như bên ngoài công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch kiểm toán

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

- Đánh giá quy trình xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 toàn công ty;
- Đánh giá quy trình thực hiện của Hội đồng kiểm kê vốn và tài sản công ty hàng năm, định kỳ;

- Đánh giá quy trình tiếp nhận và giải quyết các thắc mắc của cổ đông trước thềm ĐHĐCĐ 2024;
- Đánh giá quy trình lên kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2024, phân công và giao nhiệm vụ thể cho các phòng ban cùng thực hiện;
- Đánh giá quy trình tổ chức ĐHĐCĐ 2024 theo đúng Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp 2020;
- Đánh giá quy trình công bố thông tin ĐHĐCĐ theo đúng quy định;
- Đánh giá quy trình, thông tin thể hiện trên Báo cáo phát triển bền vững, Báo cáo thường niên năm 2023 nhằm có cái nhìn tổng quan về hoạt động của công ty trong năm 2023 và định hướng năm 2024;
- Đánh giá Điều lệ của công ty phù hợp với nội dung quy định theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty Đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Đánh giá quy trình lập báo cáo tài chính hàng tháng/quý của công ty, đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty bằng cách so sánh chỉ số tài chính cơ bản của TNG với các đơn vị cùng ngành để các Nhà đầu tư thấy được cái nhìn tổng quát nhất.

IV. Ban điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Đức Mạnh	1983	Thạc sỹ MBA - University of Hawaii - Hoa Kỳ; Cử nhân công nghệ thông tin; Cử nhân Ngoại ngữ	17/05/2020
2	Bà Đoàn Thị Thu	1972	Kỹ sư Máy, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	04/07/2017
3	Bà Lương Thị Thúy Hà	1969	Cử nhân kế toán	08/01/2018
4	Ông Lưu Đức Huy	1970	Cử nhân QTKD	11/01/2019
5	Ông Trần Minh Hiếu	1979	Cử nhân kinh tế	16/12/2016
6	Ông Phạm Thanh Tuấn	1983	Cử nhân kế toán	Miễn nhiệm ngày 12/06/2024
7	Bà Nguyễn Thị Phương	1973	Cử nhân cao đẳng may công nghiệp	01/06/2021
8	Ông Lê Xuân Vĩ	1981	Cử nhân	20/02/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Thu Hà	1973	Cử nhân Kế toán	08/01/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Đa số các thành viên HĐQT, Ban tổng giám đốc công ty, người phụ trách quản trị công ty, thư ký công ty và người được ủy quyền công bố thông tin đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và sẽ tiếp tục tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tháng 09/2024 hai thành viên HĐQT mới bổ nhiệm năm 2024 là bà Đoàn Thị Thu và bà Hà Thị Tuyết cùng người phụ trách quản trị công ty ông Đào Đức Thanh đã hoàn tất chương trình Chứng nhận thành viên hội đồng quản trị lần thứ 28 (DCP28) do Viện thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2024 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách người có liên quan của công ty:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT	034058017581 cấp ngày 28/09/2021 do Cục CS QLHC về TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên				Người nội bộ
2	Lương Thị Thuý Hà	002C141323	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	090555417 cấp ngày 23/05/2001	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm Phó chủ tịch HĐQT ngày 23/04/2023			Người nội bộ
3	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	019083000466 cấp ngày 10/07/2021 Cục CS QLHC về TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm Tổng giám đốc ngày 17/05/2020			Người nội bộ
4	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT	019087014264 cấp ngày 28/09/2021 do Cục CS QLHC về TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 21/04/2024, TV Ban kiểm toán ngày 23/04/2024			Người nội bộ
5	Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT, chủ tịch/trưởng Ủy ban kiểm toán	030086000194 ngày cấp 03/07/2015 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P1A1 – 198 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 17/05/2020, chủ nhiệm Ủy Ban kiểm toán ngày 23/04/2023			Người nội bộ
6	Hà Thị Tuyết		Thành viên HĐQT	034184015146 cấp ngày 19/5/2023 do	Tổ 9 Phường Phan Đình Phùng, TP	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 21/04/2024			Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Cục CS QLHC về TTXH cấp	Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên				
7	Đoàn Thị Thu	058C151972 002C141309	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	019172010362 Ngày cấp 28/09/2021	Tổ 10 Quang Trung, phường Trung Vương, Thái Nguyên	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 21/04/2024; Bổ nhiệm P.TGD kể từ ngày 04/07/2017			Người nội bộ
8	Trần Minh Hiếu		Phó Tổng Giám đốc	091 704 585 cấp ngày 08/08/2009 tại CA Thái Nguyên	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P. TGD kể từ ngày 16/12/2016			Người nội bộ
9	Lưu Đức Huy	002C141295	Phó Tổng Giám đốc	090652816 cấp ngày 26/07/2007 tại CA Thái Nguyên	Điện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P.TGD ngày 11/01/2019			Người nội bộ
10	Trần Thị Thu Hà	002C141227	Kế toán trưởng	090888105 cấp ngày 17/09/2012 do công an Thái Nguyên cấp	Phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm Kế toán trưởng ngày 08/01/2018			Người nội bộ
11	Nguyễn Thị Phương		Phó Tổng Giám đốc	090888144 cấp ngày 18/11/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P.TGD ngày 01/06/2021			Người nội bộ
12	Phạm Thanh Tuấn	002C141328	Phó Tổng Giám đốc	090881719 cấp ngày 04/06/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P.TGD ngày 01/06/2021	Miễn nhiệm P.TGD ngày 12/06/2024	Đơn từ nhiệm	Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13	Lê Xuân Vĩ		Phó Tổng Giám đốc	090895231 cấp ngày 31/03/2012 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Đồng Bám, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P.TGD ngày 20/02/2023			Người nội bộ
14	Đào Đức Thanh	002C163753	Trưởng KTNB	019085014373 cấp ngày 31/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, Thành Phố Thái Nguyên	Bổ nhiệm Trưởng ban KTNB từ 01/06/2021			Người nội bộ
15	Công ty cổ phần TNG land			4601593760 cấp ngày 30/06/2022 do Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên cấp	Xóm Đồng Xe, Xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	30/06/2022			Công ty liên kết
16	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Bắc Thái			4600305628 cấp ngày 12/12/2002 do Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên cấp	Số 434/1 đường Dương Tự Minh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	12/12/2002			Công ty liên kết
17	Công ty TNHH Golf Yên Bình			4601540430 cấp ngày 20/06/2019 do Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên cấp	Lô 8, Khu đô thị Yên Bình, Phường Đồng Tiến, Thị xã Phố Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	20/06/2019			Công ty liên kết
18	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận			4601297151	Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, Thái Nguyên	02/12/2024			Người có liên quan của người nội bộ



Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Nguyễn Mạnh Linh		Thành viên HĐQT	019087014264 cấp ngày 28/09/2021 do Cục CS QLHC và TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Công ty cổ phần TNG Land	26/03/2024	1.000.000.000	2603/HĐV
2	Nguyễn Mạnh Linh		Thành viên HĐQT	019087014264 cấp ngày 28/09/2021 do Cục CS QLHC và TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Công ty cổ phần TNG Land	12/04/2024	15.000.000.000	1204/HĐV
3	Nguyễn Mạnh Linh		Thành viên HĐQT	019087014264 cấp ngày 28/09/2021 do Cục CS QLHC và TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Công ty cổ phần TNG Land	29/05/2024	500.000.000	2905/HĐV

Ngày 20/05/2024 Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4601593760 thay đổi lần thứ 6 ngày 16/05/2024 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp cho Công ty cổ phần TNG Land và việc tăng vốn điều lệ. Theo đó, tỷ lệ góp vốn của Công ty tại Công ty cổ phần TNG Land đã giảm từ 51,70% xuống còn 48,81%; Công ty cổ phần TNG Land không còn là công ty con của Công ty.

11/2/2024

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Giao dịch với các bên liên quan

Mua dịch vụ

	<u>Số nghị quyết</u>	<u>Ngày nghị quyết</u>	<u>Năm 2022</u>	<u>Năm 2023</u>	<u>Năm 2024</u>
Công ty cổ phần TNG Land	1805/NQ-HĐQT 1990/NQ-HĐQT	04/07/22 26/07/22	5.771.424.795	13.248.972.123	4.679.163.158
	470/NQ-HĐQT 552/NQ-HĐQT	31/07/24 27/08/24			6.533.011.197 838.113.091
Hệ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận	740A/NQ-HĐQT	02/12/24			1.094.394.000

Bán hàng và cung cấp dịch vụ

Công ty cổ phần TNG Land	1805/NQ-HĐQT 1990/NQ-HĐQT	04/07/22 26/07/22	16.926.630	797.853.332	1.301.183.025
Hệ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận	740A/NQ-HĐQT	02/12/24			9.259.260

Góp vốn, mua cổ phần

Công ty cổ phần TNG Land	1724/2022/NQ-HĐQT	23/06/22	140.000.000.000		
Công ty cổ phần xây lắp điện Bắc Thái	809/NQ-HĐQT	16/08/23		417.757.827	

Giảm vốn

Công ty cổ phần xây lắp điện Bắc Thái	354/NQ-HĐQT	19/06/24			379.611.040
---------------------------------------	-------------	----------	--	--	-------------

Số dư tại thời điểm cuối năm với các bên liên quan

Năm 2022 Năm 2023 Năm 2024

Phải thu ngắn hạn khách hàng
Công ty cổ phần TNG Land

2.760.000 2.138.735.300

Phải trả người bán ngắn hạn
Công ty cổ phần TNG Land
Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận

1.393.157.380 1.902.086.471 9.921.927.500
1.084.394.000

Doanh thu chưa thực hiện
Công ty cổ phần TNG Land

60.664.025.751 59.368.708.467

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Giao dịch với các bên liên quan

Mua dịch vụ	Số nghị quyết	Ngày nghị quyết	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Công ty cổ phần TNG Land	1805/NQ-HĐQT 1990/NQ-HĐQT	04/07/22 26/07/22	5.771.424.795	13.248.972.123	4.679.163.158
	470/NQ-HĐQT	31/07/24			6.533.011.197
	552/NQ-HĐQT	27/08/24			838.113.091
Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận	740A/NQ-HĐQT	02/12/24			1.094.394.000

Bán hàng và cung cấp dịch vụ
Công ty cổ phần TNG Land

16.926.630 797.853.332 1.301.183.02

Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận

740A/NQ-HĐQT 02/12/24 9.259.260

Góp vốn, mua cổ phần

Công ty cổ phần TNG Land	1724/2022/NQ-HĐQT	23/06/22	140.000.000.000
Công ty cổ phần xây lắp điện Bắc Thái	809/NQ-HĐQT	16/08/23	417.757.827
Giảm vốn			
Công ty cổ phần xây lắp điện Bắc Thái	354/NQ-HĐQT	19/06/24	379.611.040

Số dư tại thời điểm cuối năm với các bên liên quan

	<u>Năm 2022</u>	<u>Năm 2023</u>	<u>Năm 2024</u>
Phải thu ngắn hạn khách hàng			
Công ty cổ phần TNG Land	2.760.000	2.138.735.300	
Phải trả người bán ngắn hạn			
Công ty cổ phần TNG Land	1.393.157.380	1.902.086.471	9.921.927.500
Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nhuận			1.084.394.000

Doanh thu chưa thực hiện			
Công ty cổ phần TNG Land		60.664.025.751	59.368.708.467

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Theo danh sách cổ đông số S026/2024-TNG/VSDC chốt ngày 11/11/2024 của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I – Người có liên quan của Thành viên HĐQT											
1	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT		034058017581	28/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	22.713.922	18,53%	
1.1	Đỗ Thị Hà	002C163791	Người liên quan CT HĐQT	Vợ	090513872	21/03/2007	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	2.194.554	1,79%	
1.2	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	Con đẻ	019083000466	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P Hoàng Văn Thu, TP Thái Nguyên	10.825.261	8,83%	
1.3	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT	Con đẻ	019087014264	28/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	719.076	0,59%	
1.4	Nguyễn Thị Miên	058C016597	Người liên quan CT HĐQT	Em ruột	090688967	18/08/2010	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	83.885	0,07%	
1.5	Nguyễn Thị Miên	002C169150	Người liên quan CT HĐQT	Em ruột	150156591	28/01/2005	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	0	0,00%	
1.6	Nguyễn Thị Miên	002C101506	Người liên quan CT HĐQT	Em ruột	091902622	23/05/2016	CA Thái Nguyên	P Bách Quang, TP Sông Công	261.857	0,21%	
1.7	Nguyễn Thị Nhuận	058C024550	Người liên quan CT HĐQT	Em ruột	091928825	20/10/2014	CA Thái Nguyên	TT Hương Sơn, Huyện Phú Bình	301.030	0,25%	
1.8	Nguyễn Văn Thời	002C141322	Người liên quan CT HĐQT	Em ruột	090784558	20/11/2009	CA Thái Nguyên	P Gia Sàng, TP Thái Nguyên	828	0,0007%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc		019083000466	10/07/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Hoàng Văn Thu, TP Thái Nguyên	10.825.261	8,83%	
2.1	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT	Bố đẻ	034058017581	28/09/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	22.713.922	18,53%	
2.2	Đỗ Thị Hà	002C163791	Người liên quan TV HĐQT	Mẹ đẻ	090513872	21/03/2007	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	2.194.554	1,79%	
2.3	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT	Em ruột	019087014264	28/09/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	719.076	0,59%	
3	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT		019087014264	28/09/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	719.076	0,59%	
3.1	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT	Bố đẻ	034058017581	28/09/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	22.713.922	18,53%	
3.2	Đỗ Thị Hà	002C163791	Người liên quan TV HĐQT	Mẹ đẻ	090513872	21/03/2007	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	2.194.554	1,79%	
3.3	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	Anh ruột	019083000466	10/07/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Hoàng Văn Thu, TP Thái Nguyên	10.825.261	8,83%	
3.4	Võ Hoàng An		Người liên quan TV HĐQT	Vợ	001191024698	30/06/2020	Cục CS QLHC và TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Võ Văn Bảy		Người liên quan TV HĐQT	Bố vợ	040064038694	10/07/2021	Cục CS QLHC và TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội			
3.6	Hoàng Thị Kim Tuyền		Người liên quan TV HĐQT	Mẹ vợ	033165008905	10/07/2021	Cục CS QLHC và TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội			
4	Lương Thị Thủy Hà	002C141323	Phó chủ tịch HĐQT		090555417	23/06/2016	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	808.791	0,66%	
4.1	Nguyễn Hữu Giang		Người liên quan Phó CT HĐQT	Chồng	037060004280	16/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
4.2	Nguyễn Hà My		Người liên quan Phó CT HĐQT	Con đẻ	019305002208	25/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
4.3	Nguyễn Thảo Linh		Người liên quan Phó CT HĐQT	Con đẻ	019197003019	09/02/2022	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
4.4	Lương Văn Sôi		Người liên quan Phó CT HĐQT	Bố đẻ	019026002644	05/05/2021	Cục CS QLHC và TTXH	X Kha Sơn, Huyện Phú Bình			
4.5	Lương Thị Đồi		Người liên quan Phó CT HĐQT	Chị ruột	019150000269	08/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	TT Hương Sơn, Huyện Phú Bình			
4.6	Lương Thị Hoa		Người liên quan Phó CT HĐQT	Chị ruột	019152004999	17/12/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Lương Thị Điều		Người liên quan Phó CT HĐQT	Chị ruột	019156000439	25/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Nam Tiến, TP Phố Yên			
4.8	Lương Văn Thắm		Người liên quan Phó CT HĐQT	Anh ruột	019060003860	09/08/2021	Cục CS QLHC và TTXH	X Kha Sơn, Huyện Phú Bình			
4.9	Lương Thị Kim Khanh		Người liên quan Phó CT HĐQT	Chị ruột	019167004169	11/11/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Tân Thịnh, TP Thái Nguyên			
5	Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT		030086000194	03/07/2015	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P Trung Liệt, Q Đống Đa, Hà Nội			
6	Đoàn Thị Thu	058C151972 002C141309	Thành viên HĐQT		090632991	18/07/2012	CA Thái Nguyên	P Trung Vương, TP Thái Nguyên	321.382	0,26%	
6.1	Nguyễn Văn Ngọ		Người liên quan thành viên HĐQT	Chồng	019066006033	28/06/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Trung Vương, TP Thái Nguyên			
6.2	Đoàn Thị Vân		Người liên quan thành viên HĐQT	Chị ruột	019161005108	17/12/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Chùa Hang, TP Thái Nguyên			
6.3	Đoàn Xuân Thành		Người liên quan thành viên HĐQT	Anh ruột	019063009042		Cục CS QLHC và TTXH	X Quyết Thắng, TP Thái Nguyên			



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Hà Thị Tuyết		Thành viên HĐQT		034184015146	19/05/2023	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
7.1	Vũ Tiến Nguyễn		Người liên quan thành viên HĐQT	Chồng	019079006663	17/12/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
7.2	Vũ Hải Ngân		Người liên quan thành viên HĐQT	Con đẻ				P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
7.3	Vũ Minh Phúc		Người liên quan thành viên HĐQT	Con đẻ				P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
7.4	Hà Anh Chiến		Người liên quan thành viên HĐQT	Bố đẻ	034050012468	01/09/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
7.5	Phạm Thị Thái		Người liên quan thành viên HĐQT	Mẹ đẻ	034160019487	01/09/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
7.6	Vũ Nhâm Tân		Người liên quan thành viên HĐQT	Bố chồng	034047009843	10/05/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phú Xá, TP Thái Nguyên			
7.7	Nguyễn Thị Tá		Người liên quan thành viên HĐQT	Mẹ chồng	034152009386	08/05/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Phú Xá, TP Thái Nguyên			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.8	Hà Phương Thiệu		Người liên quan thành viên HĐQT	Anh ruột	034083014807	21/05/2023	Cục CS QLHC và TTXH	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên			
II – Người có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc											
8	Trần Minh Hiếu		Phó tổng giám đốc		091704585	08/08/2009	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	107.757	0,09%	
9	Lưu Đức Huy	002C141295	Phó tổng giám đốc		090652816	26/07/2007	CA Thái Nguyên	P Quang Vinh - TP Thái Nguyên	86.382	0,07%	
9.1	Lưu Vĩnh Vụ		Người liên quan PTGD	Bố đẻ	090004957	24/07/2007	CA Thái Nguyên	P Quang Vinh - TP Thái Nguyên			
9.2	Trần Thị Thanh		Người liên quan PTGD	Mẹ đẻ	0168492674	20/12/2010	CA Hà Nam	P Quang Vinh - TP Thái Nguyên			
9.3	Nguyễn Thị Tuyết		Người liên quan PTGD	Vợ	090646452	22/08/2019	CA Thái Nguyên	P Quang Vinh - TP Thái Nguyên			
9.4	Lưu Mạnh Thắng		Người liên quan PTGD	Con đẻ	091882773	24/08/2019	CA Thái Nguyên	P Quang Vinh - TP Thái Nguyên			
9.5	Lưu Hoàng Minh		Người liên quan PTGD	Con đẻ	019207006531	31/05/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Quang Vinh - TP Thái Nguyên			
10	Nguyễn Thị Phương		Phó tổng giám đốc		090888144	18/11/2014	CA Thái Nguyên	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	151.346	0,1234%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Nguyễn Thành Lam		Người liên quan PTGD	Chồng	090491473		CA Thái Nguyên	P Gia Sàng, TP Thái Nguyên			
10.2	Nguyễn Hồng Linh		Người liên quan PTGD	Con đẻ				P Gia Sàng, TP Thái Nguyên			
10.3	Nguyễn Thanh Bình		Người liên quan PTGD	Bố đẻ	091086348		CA Thái Nguyên	X Dương Thành, Huyện Phú Bình			
10.4	Nguyễn Hải Đường		Người liên quan PTGD	Mẹ đẻ	090379070		CA Thái Nguyên	X Dương Thành, Huyện Phú Bình			
10.5	Nguyễn Thị Ngọc Dung		Người liên quan PTGD	Mẹ chồng	019141003607		Cục CS QLHC và TTXH	X Bắc Sơn, TP Phố Yên			
10.6	Nguyễn Hữu Hoan		Người liên quan PTGD	Bố chồng	040036002679		Cục CS QLHC và TTXH	X Bắc Sơn, TP Phố Yên			
11	Lê Xuân Vĩ		Phó Tổng Giám đốc		019081007764	23/03/2023	Cục CS QLHC và TTXH	X Vạn Phái, TP Phố Yên	30.521	0,025%	
11.1	Lê Quý Mão		Người liên quan PTGD	Bố đẻ	019035001432	17/02/2021	Cục CS QLHC và TTXH	X Vạn Phái, TP Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên			
11.2	Nguyễn Thị Quý		Người liên quan PTGD	Mẹ đẻ	019153002200	25/06/2021	Cục CS QLHC và TTXH	X Vạn Phái, TP Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.3	Phạm Văn An		Người liên quan PTGD	Bố vợ	019066001021	16/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Đồng Bám, TP Thái Nguyên			
11.4	Nguyễn Thị Nguyễn		Người liên quan PTGD	Mẹ vợ	019166007689	12/05/2022	Cục CS QLHC và TTXH	P Đồng Bám, TP Thái Nguyên			
11.5	Phạm Thị Huyền Trang	002C141865	Người liên quan PTGD	Vợ	019187002422	16/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Đồng Bám, TP Thái Nguyên			
11.6	Lê Dương Khánh Hiền		Người liên quan PTGD	Con đẻ				P Đồng Bám, TP Thái Nguyên			
11.7	Lê Dương Khánh Chi		Người liên quan PTGD	Con đẻ				P Đồng Bám, TP Thái Nguyên			
11.8	Lê Dương Khánh Vy		Người liên quan PTGD	Con đẻ				P Đồng Bám, TP Thái Nguyên			

III – Người liên có liên quan của Kế toán trưởng

12	Trần Thị Thu Hà	002C141227	Kế toán trưởng		090888105	17/09/2012	CA Thái Nguyên	P Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	163.695	0,13%	
12.1	Nguyễn Đức Trung		Người liên quan KTT	Chồng	019072000946	10/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên			
12.2	Nguyễn Trần Trung Đức		Người liên quan KTT	Con đẻ	091871198	11/04/2013	CA Thái Nguyên	P Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên			
12.3	Trần Thanh Hải		Người liên quan KTT	Anh ruột	019071000525	10/04/2021	Cục CS QLHC và TTXH	P Quán Triều, TP Thái Nguyên			

			Số lượng	Tỷ lệ	Mua	Bán	Mua	Bán	Số lượng	Tỷ lệ	Mua	Bán	Số lượng	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	1.967.112	1,73%		1.630.000		1.630.000	1.517.812	1,34%		449.300	1.517.812	1,34%	30/01/2024
2	Nguyễn Thị Miện	Người có liên quan của người nội bộ	252.131	0,22%		52.000		52.000	212.831	0,19%		39.300	212.831	0,19%	26/02/2024
3	Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	1.517.812	1,34%		1.180.000		1.180.000	665.812	0,59%		852.000	665.812	0,59%	12/03/2024
4	Nguyễn Thị Nhuận	Người có liên quan của người nội bộ	236.930	0,19%	60.000		60.000		296.930	0,24%	60.000		296.930	0,24%	26/07/2024
5	Nguyễn Thị Miện	Người có liên quan của người nội bộ	229.857	0,19%	40.000		40.000		261.857	0,21%	32.000		261.857	0,21%	31/07/2024
6	Nguyễn Thị Phương	Phó tổng giám đốc	130.346	0,11%	50.000		50.000		151.346	0,12%	21.000		151.346	0,12%	07/08/2024
7	Nguyễn Thị Nhuận	Người có liên quan của người nội bộ	296.930	0,24%	20.000		20.000		301.030	0,25%	4.100		301.030	0,25%	26/07/2024
8	Lê Xuân Việt	Phó tổng giám đốc	19.521	0,02%	50.000		50.000		30.521	0,02%	11.000		30.521	0,02%	21/10/2024
9	Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	9.825.261	8,01%	1.000.000		1.000.000		10.825.261	8,83%	1.000.000		10.825.261	8,83%	02/12/2024
		Tổng cộng			1.220.000		1.220.000		2.862.000		1.128.100		1.340.600		

Ghi chú: Theo báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ mà TNG nhận được. Toàn bộ thông tin được đăng tải tại Website Công ty tại địa chỉ: <https://tng.vn/giao-dich-co-phieu?p=196>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Ngày 25/06/2024, Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG nhận được Quyết định số 250/QĐ-XPHC ngày 20/06/2024 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về xử phạt vi phạm hành chính với tổng mức phạt tiền là 130.000.000 đồng. Công ty đã thực hiện nộp phạt vi phạm hành chính đầy đủ và theo đúng quy định vào ngày 26/06/2024.

- Ngày 27/12/2024, Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG nhận được Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên do công ty chưa đảm bảo điều kiện theo quy định tại điểm b, Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu văn thư

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI**

